TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN 397
Số: 2051/QĐ-CTCP397

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mạo Khê, ngày 09 tháng 09 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu: Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 Số đăng ký: AK-5858

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Căn cứ Quyết định số 5926/QĐ-BQP ngày 29/12/2017 về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV 397 thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 01/7/2024 của Công ty cổ phần 397 về việc lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hoá, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn kinh doanh của Công ty cổ phần 397;

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-CTCP397 ngày 01/11/2024 của Công ty cổ phần 397 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 01/7/2024;

Căn cứ Quyết định số 1986/QĐ-CTCP397 ngày 04/09/2026 của Công ty cổ phần 397 "Về việc phê duyệt kế hoạch Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858";

Căn cứ Tờ trình ngày 08/09/2026 của Văn phòng về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858 thuộc kế hoạch Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858;

Căn cứ Báo cáo thẩm định ngày 08/09/2026 của Tổ thẩm định dự toán và KHLCNT về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858 thuộc kế hoạch Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858;

Theo đề nghị của đồng chí Chánh văn phòng Công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858 thuộc kế hoạch Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858, với nội dung cụ thể như sau:

1. Dự toán:

- Tên hạng mục công việc: Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858.

- Tên đơn vị chủ quản: Công ty cổ phần 397; Địa chỉ: Khu phố Yên Lãng, Phường Mạo Khê, TP Quảng Ninh.

- Giá trị dự toán: **109.911.204** đồng. *(Bằng chữ: Một trăm linh chín triệu, chín trăm mười một nghìn, hai trăm lẻ bốn đồng./.) (Đã bao gồm thuế VAT).*

- Đơn vị lập dự toán: Văn phòng

- Nguồn vốn: Chi phí của Tổng Công ty Đông Bắc.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Tên gói thầu: Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858.

- Giá trị gói thầu: **109.911.204** đồng. *(Bằng chữ: Một trăm linh chín triệu, chín trăm mười một nghìn, hai trăm lẻ bốn đồng) (Đã bao gồm thuế VAT).*

- Nguồn vốn: Chi phí của Tổng Công ty Đông Bắc.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn

- Phương thức lựa chọn nhà thầu:

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 15 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 09 năm 2026

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 10 ngày.

- Tuỳ chọn mua thêm: Không

- Giám sát đấu thầu: Không

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia, tổ thẩm định và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Chủ tịch HĐQT (b/c);
- PGĐ Huyến (c/đ);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT, VP. Po03.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5701435907 - C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN 397 * P. MẠO KHÊ - T. QUẢNG NINH

Ngô Văn Thành

Phụ lục I

BẢNG KHỐI LƯỢNG DỰ TOÁN CHI TIẾT

(Kèm theo Quyết định phê duyệt số 2051 /QĐ-CTCP397 ngày 09 / 09 /2026 của Công ty cổ phần 397)

TT	Hàng hoá/ Dịch vụ	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền	% Thuế VAT	Thuế VAT	Thành tiền có VAT
PHẦN VẬT TƯ PHỤ TÙNG								
1	Dầu Mobil 1 0W-40	Lít	8	420.000	3.360.000	8	268.800	3.628.800
2	Lõi lọc dầu	Cái	1	420.000	420.000	8	33.600	453.600
3	Lõi lọc gió động cơ	Cái	1	889.200	889.200	8	71.136	960.336
4	Lọc gió điều hòa	Cái	1	1.768.000	1.768.000	8	141.440	1.909.440
5	Cụm lọc xăng	Cái	1	1.965.000	1.965.000	8	157.200	2.122.200
6	Buzi	Cái	8	453.000	3.624.000	8	289.920	3.913.920
7	Nước làm mát	Lít	8	142.000	1.136.000	8	90.880	1.226.880
8	Dây cu roa cao su hình chữ V	Cái	1	2.223.000	2.223.000	8	177.840	2.400.840
9	Đế giữ chổi than khởi động	Cái	1	466.700	466.700	8	37.336	504.036
10	Giá đỡ chổi than máy đề	Cái	1	432.900	432.900	8	34.632	467.532
11	Dầu trợ lực D-III	Lít	1.5	208.000	312.000	8	24.960	336.960
12	Dầu phanh DOT3	Lít	2	330.000	660.000	8	52.800	712.800
13	Bộ cu-pen phanh bánh xe (chất liệu tổng hợp)	Bộ	1	769.500	769.500	8	61.560	831.060
14	Pít tông của bộ phanh đĩa (thép)	Cái	8	498.000	3.984.000	10	398.400	4.382.400
15	Má phanh trước	Bộ	1	3.386.400	3.386.400	8	270.912	3.657.312

TT	Hàng hoá/ Dịch vụ	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền	% Thuế VAT	Thuế VAT	Thành tiền có VAT
16	Bộ cu-pen phanh bánh xe (chất liệu tổng hợp)	Bộ	1	787.200	787.200	8	62.976	850.176
17	Pít-tông phanh sau (thép)	Cái	2	549.600	1.099.200	10	109.920	1.209.120
18	Dầu hộp số tự động WS (can 4L)	Lít	8	514.000	4.112.000	8	328.960	4.440.960
19	Lọc dầu số tự động	Cái	1	1.850.000	1.850.000	8	148.000	1.998.000
20	Dầu vi sai LT 75W-85, hàm lượng dầu dưới 70%	Lít	4	1.096.200	4.384.800	8	350.784	4.735.584
21	Dầu GEAROIL LF 75W (hàm lượng dầu khoáng 30-40%)	Lít	2	3.220.500	6.441.000	8	515.280	6.956.280
22	Phớt dầu	Cái	1	1.011.400	1.011.400	8	80.912	1.092.312
23	Phớt làm kín bằng nhiều lớp kim loại	Cái	1	380.200	380.200	8	30.416	410.616
24	Gioăng nắp che bụi phía trên động cơ	Cái	1	608.500	608.500	8	48.680	657.180
25	Gioăng nắp che bụi phía trên động cơ số 2	Cái	1	608.500	608.500	8	48.680	657.180
26	Đệm ống cách bugi động cơ	Cái	8	120.000	960.000	8	76.800	1.036.800
27	Gioăng đệm trục cam (cao su lưu hóa, không xốp)	Cái	6	154.000	924.000	8	73.920	997.920
28	Vòng đệm (thép)	Cái	4	48.000	192.000	8	15.360	207.360
29	Dung dịch vệ sinh giàn lạnh 5L 9001	Lít	1	1.120.000	1.120.000	8	89.600	1.209.600
30	Mâm Đúc	Cái	1	12.500.000	12.500.000	8	1.000.000	13.500.000
31	Tai xe bên phụ	Cái	1	5.950.000	5.950.000	8	476.000	6.426.000
32	Bơm xăng	Cái	1	7.500.000	7.500.000	8	600.000	8.100.000
33	Giảm xóc trước phải	Cái	1	4.500.000	4.500.000	8	360.000	4.860.000

TT	Hàng hoá/ Dịch vụ	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền	% Thuế VAT	Thuế VAT	Thành tiền có VAT
TỔNG PHẦN VẬT TƯ PHỤ TÙNG					**80.325.500**		**6.527.704**	**86.853.204**
PHẦN NHÂN CÔNG								
1	**Nhân công phần động cơ, điều hòa**	Xe	1	3.300.000	3.300.000	8	264.000	3.564.000
2	**Nhân công phần hộp số, cầu, Hệ thống lái**	Xe	1	1.900.000	1.900.000	8	152.000	2.052.000
3	**Nhân công phần Hệ thống phanh**	Xe	1	1.150.000	1.150.000	8	92.000	1.242.000
4	**Tháo đồ, sơn quây toàn bộ ngoài xe**	Xe	1	15.000.000	15.000.000	8	1.200.000	16.200.000
TỔNG NHÂN CÔNG					**21.350.000**		**1.708.000**	**23.058.000**
TỔNG CỘNG NHÂN CÔNG VÀ PHỤ TÙNG					**101.675.500**		**8.235.704**	**109.911.204**

(Bằng chữ: Một trăm lẻ chín triệu, chín trăm mười một nghìn, hai trăm lẻ bốn đồng./.) (Đã bao gồm thuế VAT)

Phụ lục II

BẢNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số 2051/QĐ-CTCP397 ngày 09 tháng 09 năm 2026 của Công ty cổ phần 397)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tuỳ chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt nội dung công việc										
1	Công ty cổ phần 397	Gói thầu: Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858	Sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô Lexus Lx570 số đăng ký AK-5858	109.911.204 đồng	Chi phí của Tổng Công ty Đông Bắc	Chỉ định thầu rút gọn		15 ngày	Tháng 09 năm 2026	Trọn gói	Trong vòng 10 ngày	Không	Không

(Bằng chữ: Một trăm lẻ chín triệu, chín trăm mười một nghìn, hai trăm lẻ bốn đồng./.) (Đã bao gồm thuế VAT)